

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 104/2020/QĐST-
HNGĐ

K, ngày 24 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2020/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Trung T

Sinh ngày: 24/9/1988

Địa chỉ: Xóm 10, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Ngọc L

Sinh ngày: 02/04/1989

Địa chỉ: Xóm 10, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Trung T và chị Trần Thị Ngọc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung:

- Họ tên: Trần Thị Hương G – sinh ngày: 17/10/2009.

- Họ tên: Trần Quang M – Sinh ngày: 24/4/2018.

Giao con chung Trần Thị Hương G cho anh Trần Trung T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, kể từ ngày quyết định ly hôn của Toà án

có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Tòa án. Giao con chung Trần Quang M cho chị Trần Thị Ngọc L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Tòa án.

Anh T và chị L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh T và chị L có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

Về tài sản chung: Anh Trần Trung T và chị Trần Thị Ngọc L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung.

Về án phí: Anh Trần Trung T thỏa thuận nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005652 ngày 02 tháng 11 năm 2020 tiền án phí đã nộp đủ. Nay anh Trần Trung T được hoàn trả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện K;
- UBND xã Đ;
- Chi cục THADS huyện K;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Xuân Hoàng